

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ TECHSUPPORT VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MÃ

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CÔNG NGHỆ TECHSUPPORT VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110728641

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ sở chính:

Thôn Du Nội, Xã Mai Lâm, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm (Trừ hoạt động xuất bản phẩm) (Luật viễn thông năm 2009)	5820
2.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ ứng dụng internet OSP - Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 15 - Luật viễn thông số 41/2009/QH12) - Dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông (Điều 9 - Nghị định số 25/2011/NĐ-CP) - Kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet, kinh doanh trò chơi điện tử. (Nghị định số 72/2013/NĐ-CP)	6190
3.	Lập trình máy vi tính	6201
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (Điều 52 Luật công nghệ thông tin năm 2006)	6202
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Thiết kế và bảo trì website; mua bán và gia công phần mềm; tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thông tin, khai thác cơ sở dữ liệu.	6209(Chính)
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Công nghệ thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312

8.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ dịch vụ cắt xén báo chí)	6399
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh. Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
10.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán).	7020
13.	Quảng cáo (Trừ loại hình nhà nước cấm)	7310
14.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)	7320
15.	In ấn	1811
16.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
17.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
18.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
19.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
23.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
24.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Giáo dục dự bị; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo công nghệ, công nghệ thông tin, truyền thông, marketing; - Đào tạo trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, thiết kế website, thiết kế đồ họa; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
25.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
26.	Bán buôn tổng hợp	4690
27.	Sao chép bản ghi các loại	1820

28.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
29.	Hoạt động hậu kỳ	5912
30.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Loại trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)	5913
31.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc (Loại trừ hoạt động xuất bản)	5920
32.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch Chi tiết: - Cung cấp các dịch vụ đặt chỗ liên quan đến hoạt động du lịch: vận tải, khách sạn, nhà hàng, cho thuê xe, giải trí và thể thao; - Cung cấp dịch vụ chia sẻ thời gian nghỉ dưỡng; - Hoạt động bán vé cho các sự kiện sân khấu, thể thao và các sự kiện vui chơi, giải trí khác; - Cung cấp dịch vụ hỗ trợ khách du lịch: cung cấp thông tin du lịch cho khách, hoạt động hướng dẫn du lịch; - Hoạt động xúc tiến du lịch.	7990
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Loại trừ hoạt động của những nhà báo độc lập)	9000
35.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
36.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
37.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
39.	Hoạt động nhiếp ảnh (Trừ hoạt động của các phóng viên ảnh (Luật báo chí năm 2016))	7420
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Loại trừ dịch vụ báo cáo tòa án và hoạt động đấu giá tài sản, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (Loại trừ đấu giá)	4741
44.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Không bao gồm hoạt động thiết kế công trình)	7410

